

TỈNH ỦY HÀ TĨNH
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRẦN PHÚ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

KẾT QUẢ BÀI THI HẾT PHẦN HỌC: NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ KHÓA 189 - NGÂN HÀNG

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
1	Nguyễn Thị Trâm	Anh	01	7,0	Bảy chẵn	
2	Nguyễn Thị Vân	Anh	02	8,5	Tám rưỡi	
3	Nguyễn Thị	Anh	03	7,5	Bảy rưỡi	
4	Đặng Tuấn	Anh	04	7,5	Bảy rưỡi	
5	Phan Thị Nguyệt	Ánh	05	8,5	Tám rưỡi	
6	Phạm Hải	Bằng	06	7,5	Bảy rưỡi	
7	Nguyễn Đình	Bính	07	8,5	Tám rưỡi	
8	Lê Thanh	Bình	08	Vắng thi		
9	Trần Đình	Chiến	09	8,0	Tám chẵn	
10	Nguyễn Thành	Công	10	7,5	Bảy rưỡi	
11	Dương Hải	Đặng	11	8,0	Tám chẵn	
12	Võ Văn	Đặng	12	8,5	Tám rưỡi	
13	Lê Hoàng	Đồng	13	7,5	Bảy rưỡi	
14	Đinh Tiến	Dũng	14	8,5	Tám rưỡi	
15	Trần Thị Hải	Đường	15	7,5	Bảy rưỡi	
16	Lê Thị Thu	Hà	16	7,5	Bảy rưỡi	
17	Phan Thanh	Hải	17	8,0	Tám chẵn	
18	Lê Duy	Hải	18	Vắng thi		
19	Trương Thị Thúy	Hằng	19	Không đủ điều kiện dự thi		
20	Trần Thị Thu	Hằng	20	8,5	Tám rưỡi	
21	Võ Thanh	Hiệp	21	7,5	Bảy rưỡi	
22	Lê Sỹ	Hiếu	22	8,0	Tám chẵn	
23	Trần Thị Thúy	Hoa	23	7,5	Bảy rưỡi	
24	Nguyễn Quang	Hòa	24	Vắng thi		
25	Nguyễn Văn	Hoan	25	Không đủ điều kiện dự thi		
26	Lê	Hoàng	26	8,5	Tám rưỡi	
27	Nguyễn Hữu	Hoàng	27	8,5	Tám rưỡi	
28	Nguyễn	Hùng	28	8,0	Tám chẵn	



TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
29	Nguyễn Mạnh	Hùng	29	7,5	Bảy rưỡi	
30	Hoàng Mạnh	Hùng	30	7,5	Bảy rưỡi	
31	Phan	Hùng	31	8,5	Tám rưỡi	
32	Nguyễn Phi	Hùng	32	8,0	Tám chẵn	
33	Hà Thị	Hương	33	7,5	Bảy rưỡi	
34	Trần Quốc	Hữu	34	7,5	Bảy rưỡi	
35	Võ	Huy	35	7,5	Bảy rưỡi	
36	Nguyễn Thị Khánh	Khánh	36	7,5	Bảy rưỡi	
37	Lê Đình	Khánh	37	7,5	Bảy rưỡi	
38	Lê Quốc	Khánh	38	7,5	Bảy rưỡi	
39	Lê Văn	Khôi	39	Vắng thi		
40	Trần Thị	Linh	40	7,5	Bảy rưỡi	
41	Đoàn Phương	Linh	41	7,0	Bảy chẵn	
42	Bùi Thị Bích	Lộc	42	7,0	Bảy chẵn	
43	Trần Quốc	Long	43	7,5	Bảy rưỡi	
44	Nguyễn Thanh	Lương	44	7,5	Bảy rưỡi	
45	Võ Thị Minh	Lý	45	7,5	Bảy rưỡi	
46	Nguyễn Thị Thanh	Mai	46	7,5	Bảy rưỡi	
47	Hoàng Ngọc	Minh	47	7,0	Bảy chẵn	
48	Nguyễn Thị Thúy	Nga	48	7,0	Bảy chẵn	
49	Nguyễn Thị	Nga	49	7,0	Bảy chẵn	
50	Nguyễn Thị Thúy	Phương	50	7,0	Bảy chẵn	
51	Bùi Hồng	Quân	51	6,5	Sáu rưỡi	
52	Lê Xuân	Quý	52	8,5	Tám rưỡi	
53	Hồ Ngọc	Quyển	53	7,0	Bảy chẵn	
54	Phan Đăng	Quyết	54	6,5	Sáu rưỡi	
55	Phạm Thị Hồng	Soa	55	8,5	Tám rưỡi	
56	Nguyễn Hữu	Son	56	7,5	Bảy rưỡi	
57	Phan Trọng	Tài	57	Vắng thi		
58	Trần Thị Thanh	Tâm	58	7,5	Bảy rưỡi	
59	Bùi Quang	Thái	59	Vắng thi		
60	Trần Thị	Thân	60	7,5	Bảy rưỡi	
61	Nguyễn Thị Phương	Thảo	61	7,5	Bảy rưỡi	

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
62	Trần Minh	Thi	62	8,5	Tám rưỡi	
63	Phan Hưng	Thọ	63	8,0	Tám chẵn	
64	Hoàng Thị Ngọc	Thu	64	Vắng thi		
65	Lê Thị Hà	Thu	65	7,5	Bảy rưỡi	
66	Hoàng Đình	Thụ	66	7,5	Bảy rưỡi	
67	Lương Hữu	Thuận	67	7,0	Bảy chẵn	
68	Nguyễn Đình	Tráng	68	7,5	Bảy rưỡi	
69	Nguyễn Như	Trình	69	Không đủ điều kiện dự thi		
70	Lê Thanh	Trung	70	Vắng thi		
71	Trương Quang	Trung	71	7,0	Bảy chẵn	
72	Phan Thị Cẩm	Tú	72	8,0	Tám chẵn	
73	Nguyễn Anh	Tuấn	73	7,0	Bảy chẵn	
74	Cao Thị Hải	Yến	74	7,5	Bảy rưỡi	
75	Nguyễn	Quý	75	Không đủ điều kiện dự thi		

Danh sách này gồm: 75 học viên

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT VÀ NCKH

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lan Anh

Nguyễn Xuân Bé

Nguyễn Trọng Tứ

